TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28/8/2017
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Văn Sớm.
2. Ông Ngô Hoàng Nguyễn.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Đước.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 257/2017/TLST – HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2017 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1987. Nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện B, tỉnh Thừa Thiên Huế (Có mặt).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hoàng O**, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Ấp M, xã A, huyện B, tỉnh Long An. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày như sau: Chị T cùng với anh Nguyễn Hoàng O xác lập quan hệ hôn nhân năm 2012 và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân xã A, huyện B, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 46/2012; Quyển số: 01/2012. Sau ngày cưới, Chị T về cùng sống bên gia của anh O, cuộc sống vợ chồng có hạnh phúc được một thời gian. Đến khoảng thời gian đầu năm 2015, thì tình cảm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, lúc này vợ chồng vẫn còn còn sống chung nhà với nhau, nhưng không quan tâm lẫn nhau cho đến tháng 5/2015 thì ly thân cho đến nay. Nguyên nhân: do cả hai bất đồng trong quan điểm sống, không tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau nên thường xuyên cãi vã, Chị T bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay và giữa Chị T với anh O không có liên lạc với nhau. Chị T xét thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh O, nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh O.

Về nuôi con chung: Giữa Chị T và anh O có 01 con người chung tên Nguyễn Hoàng Duy, sinh ngày 26/02/2013, hiện đang do Chị T nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn Chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh O phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Hoàng O đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố khác cho anh O biết để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, nhưng không có ý kiến gì và vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Chị Nguyễn Thị T khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Hoàng O có nơi cư trú tại: Ấp M, xã A, huyện B, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cần Đước, tỉnh Long An theo quy định tại các Điều 28, 35, 36 và 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Anh Nguyễn Hoàng O đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh O.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét, yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T đối với anh Nguyễn Hoàng O, Hội đồng xét xử xét thấy: Cuộc sống vợ chồng giữa Chị T và anh O có hạnh phúc được một thời gian thì mới phát sinh mâu thuẫn tình cảm vợ chồng. Theo Chị T trình bày, nguyên nhân mâu thuẫn do cả hai bất đồng trong quan điểm sống, không tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau nên thường xuyên cãi vã, Chị T bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ tháng 5/2015 cho đến nay và giữa Chị T với anh O không có liên lạc với nhau. Từ những mâu thuẫn này hai anh chị không tìm được biện pháp giải quyết, để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng dẫn đến việc Chị T nộp đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án thụ lý vụ án và đã giao Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải vụ án nhiều lần nhằm tạo điều kiện cho hai anh chị tìm được biện pháp để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, nhưng không có kết quả, do anh O vắng mặt không lý do. Từ đó, xét thấy anh O không có thiện chí đoàn tụ, xét tình cảm vợ chồng giữa Chị T và anh O đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của Chị T đối với anh O.

[3] Về nuôi con chung và cấp dưỡng: Giữa Chị T và anh O có 01 con người chung tên Nguyễn Hoàng Duy, sinh ngày 26/02/2013, hiện tại đang do Chị T nuôi dưỡng. Chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu anh O cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Xét thấy cháu Duy sống với Chị T đã ổn định và yêu cầu nuôi con của Chị T là phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu

được tiếp tục nuôi con chung của Chị T. Ghi nhận Chị T không yêu cầu anh O cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con theo quy định của pháp luật.

[4] Về chia tài sản chung và chia nợ chung: Không có, nên không xét.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn và nuôi con chung của chị Nguyễn Thị T đối với anh Nguyễn Hoàng O.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng O.

2. Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con:

- Giao cháu Nguyễn Hoàng Duy, sinh ngày 26/02/2013 cho chị Nguyễn Thị T được tiếp tục nuôi dưỡng.

- Anh Nguyễn Hoàng O không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000064 ngày 05/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đước do chị Nguyễn Thị T đã nộp, sang án phí sung công quỹ Nhà nước.

Đương sự có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Toà án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đước;
- CCTHADS huyện Cần Đước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thiện Tâm